

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2021/HS-ST.

Ngày 30-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Anh Tuấn.

Ông Lục Văn Khai.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Bích Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/HS-ST ngày 09-9-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nông Văn Ch. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25-8-1999 tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn V, sinh năm 1976 và bà Bàn Thị N, sinh năm 1979. Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14-6-2021 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

Bà Nguyễn Thị Duy- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan:

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn V, xã B huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

- Anh Vương Văn T - Sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn K, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h 00 ngày 14-06-2021, Nông Văn Ch mượn xe mô tô Biển kiểm soát 21F1-7020 của anh Nguyễn Văn M một mình đi từ thôn N, xã B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đến xã Tân Đồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến địa phận xã Tân Đồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái, Ch gặp người nam giới tên L là người Ch mới quen biết khoảng 3 tháng (Ch không biết chính xác tên tuổi, địa chỉ cụ thể của L), Ch đã hỏi và nhờ L mua hộ ma túy và được L đồng ý. Sau đó L chở Ch đi đến địa phận xã Đông Công, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái thì L dừng xe lại ở ven đường và bảo Ch đứng chờ còn L đi mua ma túy, Ch đưa cho L số tiền 1.000.000đ để nhờ L mua ma túy “đá” và tự trả cho L 200.000đ tiền công mua hộ ma túy. L cầm tiền và nói với Ch có cả ma túy “hồng phiến” có mua không? Ch bảo L mua hộ 03 viên “hồng phiến” số tiền còn lại mua ma túy “đá”. L đi khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho Ch 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy “đá”, 03 viên ma túy “hồng phiến” và 01 gói ma túy loại Heroine. L nói với Ch gói ma túy loại Heroine được người bán ma túy cho thêm. Sau khi mua được ma túy Ch cất ma túy vào túi quần phía trước đang mặc bên phải rồi chở L đi về, khi đi qua khu vực thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Ch dừng lại ở 01 hiệu bán thuốc tân dược để mua 01 xilanh cùng 01 ống nước cất mục đích để dùng cho việc sử dụng chất ma túy. Ch tiếp tục chở L đến đoạn đường thuộc xã Tân Đồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái thì L xuống xe đi đâu không rõ còn Ch tiếp tục đi về. Trên đường về do trời mưa nên Ch lấy giấy chống ẩm của bao thuốc lá và mảnh nilon màu trắng gói số ma túy “đá” và 03 viên “hồng phiến” lại rồi cất ở túi quần phía trước bên phải đang mặc, còn gói ma túy loại Heroine Ch lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại Ch gói lại cất ở túi quần phía sau bên phải rồi đi về. Khoảng 19 giờ cùng ngày khi đến khu vực thôn Tân Bình, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái khi Ch đang dừng xe ở ven đường thì bị Tổ công tác của Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nông Văn Ch tự giác giao nộp:

+ Tại túi quần bên phải phía trước chiếc quần Ch đang mặc có 01 gói nilon màu trắng, bên trong là gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong gói giấy có 02 đoạn ống nhựa màu đen, hàn kín hai đầu, mở kiểm tra bên trong cả

hai đoạn ống nhựa màu đen đều có chứa chất tinh thể màu trắng, 03 túi nilon màu trắng (01 túi miệng viền màu đỏ, 02 túi miệng viền màu xanh) bên trong mỗi túi đều có chứa 01 viên nén hình trụ màu đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ “WY”.

+ Tại túi quần bên trái phía trước chiếc quần Ch đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số nổi, vỏ có chữ “Itel”.

+ Tại túi quần bên trái phía sau chiếc quần Ch đang mặc có số tiền 200.000đ.

+ Tại túi quần bên phải phía sau chiếc quần Ch đang mặc có số tiền 300.000đ và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chất bột nén màu trắng.

Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng do Ch giao nộp.

Khám xét nơi ở của Nông Văn Ch, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến tội phạm.

Tại bản Kết luận Giám định số: 341/GĐMT ngày 17-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+ 03 viên nén hình trụ màu đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ WY thu giữ của Nông Văn Ch có tổng khối lượng là 0,3 gam. 0,2 gam trích từ 0,3 gam viên nén hình trụ màu đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ WY gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nông Văn Ch có tổng khối lượng là 0,39 gam. 0,19 gam trích từ 0,39 gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nông Văn Ch có khối lượng là 0,02 gam. 0,02 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận Giám định số: 342/KLGD ngày 21-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Toàn bộ số tiền 500.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS-YB ngày 09-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo: Nông Văn Ch về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,69 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,02 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Trả lại cho bị cáo 500.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,3 gam chất tinh thể màu trắng và viên nén hình trụ màu đỏ được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng, miệng viền màu đỏ bên trong không chứa gì, 02 túi nilon màu trắng, miệng viền màu xanh bên trong không chứa gì, 02 đoạn ống nhựa màu đen, một đầu hàn kín, một đầu để hở bên trong không chứa gì, 02 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong không chứa gì, 02 mảnh nilon màu trắng bên trong không chứa gì.

Về án phí: Đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,69 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,02 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

- Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, trả lại cho bị cáo số tiền 500.000đ không liên quan đến tội phạm và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan, người chứng kiến:

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những người này đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản niêm phong vật chứng; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 10 ngày 14-6-2021 tại khu vực thôn Tân Bình, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái bị cáo Nông Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,69 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,02 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Hành vi của Nông Văn Ch đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác trong xã hội đang bị toàn xã hội bài trừ. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống của con người. Để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy khi bị kiểm tra.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Ch có để tàng trữ. Bị cáo khai nhờ người đàn ông tên L mua hộ, bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong cùng vụ án.

[6]. Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ trong vụ án:

+ Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 21F1-7020; 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số nổi, vỏ có chữ “Itel” quá trình điều tra xác định không liên quan tới tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt giữ Nông Văn Ch có tổng trọng lượng 0,02g chất ma túy, loại Heroine sau khi dùng giám định Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 0,1 gam viên nén hình trụ màu đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ WY và 0,2 gam chất tinh thể màu trắng được hoàn lại sau khi gửi giám định xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon màu trắng, miệng viên màu đỏ bên trong không chứa gì; 02 túi nilon màu trắng, miệng viên màu xanh

bên trong không chứa gì; 02 đoạn ống nhựa màu đen, một đầu hàn kín, một đầu để hở bên trong không chứa gì; 02 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 02 mảnh nilon màu trắng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Do gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Ch phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn Ch 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 14-6-2021).

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Trả lại cho bị cáo số tiền 500.000đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam viên nén hình trụ màu đỏ, trên một mặt mỗi viên đều có chữ WY và 0,2 gam chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon màu trắng, miệng viên màu đỏ bên trong không chứa gì; 02 túi nilon màu trắng, miệng viên màu xanh bên trong không chứa gì; 02 đoạn ống nhựa màu đen, một đầu hàn kín, một đầu để hở bên trong

không chứa gì; 02 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 02 mảnh nilon màu trắng.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn Ch.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình.
- Đội Tham mưu- Tổng hợp Công an huyện Yên Bình.
- Bị cáo, Người có QL liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Tiến Phúc